

Số: 1796 /UBND-TCKH

Thành phố Lai Châu, ngày 17 tháng 9 năm 2019

V/v Báo cáo tình hình thực hiện
Kế hoạch vốn đầu tư công trung
hạn giai đoạn 2016-2020 và lập
Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025

Kính gửi: - Các cơ quan, đơn vị: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế, Quản lý
Đô thị, Công an, Ban Chỉ huy quân sự, Ban Quản lý dự án,
Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố;
- UBND các xã, phường: San Thàng, Nậm Loỏng, Đoàn Kết.

Căn cứ Công văn số 1548/UBND-TH ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh Lai Châu V/v triển khai thực hiện Chỉ thị về lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Công văn số 1425/SKHĐT-TH ngày 16/9/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư V/v lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Để kịp thời tổng hợp Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 gửi Sở Kế hoạch - Đầu tư. Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu:

1. Các phòng, ban thành phố, UBND các xã, phường liên quan: Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo nội dung đề cương hướng dẫn tại Công văn số 1425/SKHĐT-TH ngày 16/9/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Báo cáo gửi về UBND thành phố (*Qua phòng Tài chính - Kế hoạch*) **trước ngày 30/9/2019** và gửi file mềm vào địa chỉ: ptckh.tplc@laichau.gov.vn.

* **Lưu ý:** Công văn số 1425/SKHĐT-TH ngày 16/9/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư được đăng tải tại địa chỉ: thanhpho.laichau.gov.vn, Mục Văn bản chỉ đạo điều hành.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Đơn đốc, tổng hợp Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020; lập Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của thành phố gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư đảm bảo nội dung, thời gian theo quy định.

Căn cứ nội dung Công văn, yêu cầu Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thành phố, UBND các xã, phường liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Lưu: VT, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lương Chiến Công

Số: 1425/SKHĐT-TH

V/v lập kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2021-2025

Lai Châu, ngày 16 tháng 9 năm 2019

- VP (PV) Sơn Sơn
UBND THÀNH PHỐ LAI CHÂU
PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ HOẠCH
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 1425/CT
Ngày: 16 tháng 9 năm 2019

UBND THÀNH PHỐ LAI CHÂU	
ĐẾN	Số: 3571
	Ngày: 16/9/2019
Chuyên: JCH (Hm)	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Đ/C Hào
Thảo
Đ/B Thảo
Sơn Sơn

Căn cứ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 20/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; công văn số 5743/BKHĐT-TH ngày 14/8/2019 v/v lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025; công văn số 1548/UBND-TH ngày 02/8/2019 của UBND tỉnh v/v triển khai thực hiện Chỉ thị về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố (dưới đây gọi tắt là các Sở, ngành tỉnh và các huyện) về đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020; lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 như sau:

1. Nội dung báo cáo

(Có đề cương hướng dẫn kèm theo)

Đề nghị truy cập trang thông tin của Sở Kế hoạch & Đầu tư để tải đề cương hướng dẫn và các văn bản chỉ đạo: <http://sokhdt.laichau.gov.vn>, tại mục "TÀI LIỆU, BIỂU MẪU HƯỚNG DẪN"

2. Tiên độ thực hiện

Đề nghị các Sở, ngành tỉnh và các huyện lập báo cáo theo đề cương gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư bằng văn bản và qua thư điện tử: sokhdt@laichau.gov.vn; pthqh.sokhdt@laichau.gov.vn trước ngày **30/10/2019** để tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Riêng các Chương trình mục tiêu quốc gia, các huyện, thành phố, các sở, ngành thực hiện chương trình lập thành báo cáo riêng về cơ quan Thường trực chương trình (Sở Nông nghiệp & PTNT; Sở Lao động, Thương binh & XH) trước ngày **25/10/2019** để tổng hợp gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày **30/10/2019**.

Trong quá trình triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đề nghị các Sở, ngành tỉnh và các huyện phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trao đổi với Sở Kế hoạch và Đầu tư để xử lý các khó khăn vướng mắc. Trường hợp Chính phủ và các bộ, ngành trung ương có chỉ đạo, hướng dẫn bổ sung, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ báo cáo UBND tỉnh để triển khai đến các đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lưu VT, TH

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Huy

Ký bởi: Sở Kế
hoạch và Đầu tư
Email:
sokhdt.@laichau.
gov.vn
Cơ quan: Tỉnh
Lai Châu
Ngày ký:
16.09.2019
09:09:33 +07:00

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

A- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2016-2020

1. Tình hình triển khai thực hiện kế hoạch

Đề nghị báo cáo chi tiết từng nguồn vốn: Nguồn ngân sách trung ương (*Thực hiện các chương trình mục tiêu, vốn Trái phiếu Chính phủ, vốn ODA*); nguồn ngân sách địa phương. Đối với vốn thực hiện các chương trình MTQG báo cáo theo Đề cương và biểu mẫu riêng.

Đối với mỗi nguồn vốn đề nghị báo cáo chi tiết các nội dung sau:

(1) Kế hoạch trung hạn 2016 - 2020 được giao:

- Tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn được giao, trong đó chia ra theo từng ngành, lĩnh vực.

- Số dự án được bố trí kế hoạch vốn, trong đó chia ra dự án nhóm A, B, C

- Số dự án khởi công mới trong giai đoạn 2016-2020

(2) Tình hình thực hiện

- Kế hoạch vốn được giao giai đoạn 2016-2019

Kế hoạch vốn còn lại chưa được giao

- Tình hình giải ngân.

- Số dự án có nợ đọng xây dựng cơ bản (XDCB) đã bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, tình hình bố trí vốn các năm 2016 - 2019 để thanh toán nợ đọng XDCB, số vốn còn lại phải bố trí để thanh toán nợ đọng XDCB trong năm 2020.

- Số vốn ứng trước đã bố trí thu hồi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, tình hình bố trí vốn các năm 2016 - 2019 để thu hồi vốn ứng trước, dự kiến bố trí số vốn còn lại để thu hồi trong kế hoạch năm 2020. Số vốn ứng trước đến hết kế hoạch năm 2015 đã tổng hợp trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nhưng chưa bố trí đủ nguồn kế hoạch hằng năm để thu hồi và số vốn ứng trước phát sinh đến nay chưa được tổng hợp trong kế hoạch đầu tư công trung hạn (nếu có), đề xuất biện pháp xử lý.

- Số dự án hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trong giai đoạn 2016 - 2020, số dự án khởi công mới trong giai đoạn 2016 - 2020 nhưng chưa được bố trí vốn hằng năm, số dự án chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025, chi tiết dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C.

2. Việc quản lý, điều hành và chấp hành quy định pháp luật về đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020.

3. Các kết quả đầu tư công đã đạt được, như: năng lực tăng thêm, nâng cao chất lượng dịch vụ công,... và những tác động tới việc thực hiện các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của tỉnh, huyện; việc quản lý và sử dụng các dự án đầu tư giai đoạn 2016 - 2020 đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng.

4. Các khó khăn, vướng mắc và các tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện; các nguyên nhân khách quan và chủ quan, bài học kinh nghiệm; trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân.

5. Các giải pháp, kiến nghị về cơ chế chính sách cần triển khai trong 02 năm còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 (gồm cả việc sửa đổi, bổ sung các quy định tại Luật và các Nghị định định, văn bản hướng dẫn liên quan đến đầu tư công)

B- LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phải được thực hiện theo đúng quy định của luật đầu tư công; Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của trung ương, trong đó lưu ý các nội dung sau:

1. Nguyên tắc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025

a) Việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn nhằm thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh giai đoạn 2021-2025; phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư công và thu hút các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác trong và ngoài nước.

b) Việc phân bổ vốn đầu tư công phải tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 do cấp có thẩm quyền quyết định.

c) Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của các sở, ngành tỉnh và các huyện để xác định nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với các mục tiêu phân bổ nguồn vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên, các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2025; tập trung bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án quan trọng, có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

d) Không bố trí vốn cho chương trình, dự án không thuộc lĩnh vực đầu tư công.

đ) Bố trí đủ vốn chuẩn bị đầu tư để tổ chức lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án đầu tư khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025, vốn để lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

f) Bố trí vốn kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 để thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản.

g) Bảo đảm công khai, minh bạch và công bằng trong lập kế hoạch đầu tư công trung hạn.

h) Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho các cấp, các ngành và nâng cao hiệu quả đầu tư.

2. Rà soát danh mục dự án đầu tư công giai đoạn 2016 - 2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025

Các sở, ngành tỉnh và các huyện tổ chức rà soát các dự án đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020, lập danh mục dự án đang đầu tư theo từng nguồn vốn; chia ra nhóm các dự án: (i) Danh mục dự án dự kiến hoàn thành trong giai đoạn 2016 - 2020 nhưng chưa bố trí đủ vốn; (ii) Danh mục dự án chuyển tiếp, hoàn thành sau năm 2020; (iii) Danh mục dự án đã được giao kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nhưng chưa được giao kế hoạch đầu tư công hằng năm; (iv) Danh mục dự án sử dụng vốn nước ngoài đã ký Hiệp định nhưng chưa có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020.

3. Rà soát số vốn nợ đọng xây dựng cơ bản và số vốn ứng trước

Các sở, ngành tỉnh và các huyện tổng hợp, rà soát số vốn nợ đọng xây dựng cơ bản. Số vốn ứng trước đến hết kế hoạch năm 2015 còn lại phải thu hồi trong giai đoạn 2021 - 2025; số vốn ứng trước phát sinh trong giai đoạn 2016 - 2020 nhưng chưa bố trí kế hoạch vốn để thu hồi (nếu có).

4. Lập danh mục và bố trí vốn kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 cho các dự án đầu tư công

Hiện nay Chính phủ và các Bộ, ngành trung ương chưa hướng dẫn, thông báo cụ thể để xác định tổng mức vốn giai đoạn 2021-2025 của từng địa phương. Tuy nhiên căn cứ khoản 2, điều 55 Luật Đầu tư công sửa đổi; để chủ động danh mục dự án, đáp ứng yêu cầu về tiến độ thực hiện, trước mắt Sở kế hoạch và Đầu tư đề nghị các Sở, ngành tỉnh và các huyện dự kiến tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 bằng với tổng mức vốn giai đoạn 2016-2020. Sau khi Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có thông báo tổng mức vốn đầu tư dự kiến cho các địa phương, Sở kế hoạch và Đầu tư sẽ báo cáo UBND tỉnh để thông báo cho các Sở, ngành tỉnh và các huyện để hoàn chỉnh kế hoạch.

Trên cơ sở các căn cứ và các nguyên tắc, mục tiêu, định hướng đầu tư công giai đoạn 2021 – 2025 và dự kiến tổng mức kế hoạch vốn bằng với tổng mức vốn giai đoạn 2016-2020 các Sở, ngành tỉnh và các huyện lựa chọn danh mục và bố trí vốn kế hoạch đầu tư trung hạn của từng nguồn vốn trong từng ngành, lĩnh vực, chương trình theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; bố trí thanh toán hết 100% nợ đọng xây dựng cơ bản.

b) Vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

c) Vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư;

d) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt;

đ) Dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch

e) Vốn thực hiện nhiệm vụ quy hoạch;

f) Vốn chuẩn bị đầu tư

g) Dự án khởi công mới phải đáp ứng điều kiện sau:

- Chương trình, dự án cần thiết, có đủ điều kiện được bố trí vốn kế hoạch theo quy định.

- Sau khi đã bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định.

- Bảo đảm bố trí đủ vốn để hoàn thành chương trình, dự án theo tiến độ đầu tư đã được phê duyệt.

- Đối với nguồn ngân sách Trung ương: Hiện nay chưa có quy định, định hướng cụ thể về tiêu chí, định mức, quy mô dự án hỗ trợ. Tuy nhiên căn cứ vào tình hình thực hiện giai đoạn 2016-2020 và thực tế, để bảo đảm bố trí vốn tập trung, hiệu quả, đối với các dự án mới giai đoạn 2021 – 2025, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các đơn vị đề xuất theo hướng: đề xuất các dự án có quan trọng, có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế xã hội hoặc các dự án có quy mô từ nhóm B trở lên.

Các đơn vị chủ động sắp xếp theo thứ tự ưu tiên theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai giai đoạn 2021-2025.

5. Đề xuất kiến nghị

Các giải pháp, chính sách cần triển khai nhằm thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC
TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2016-2020 VÀ KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN
2021-2025

I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016-2020

Các cơ quan thường trực chương trình, quản lý dự án (Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Lao động, TB&XH, Ban Dân tộc) và UBND các huyện, thành phố thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tổ chức đánh giá tình hình thực hiện chương trình theo các nội dung dưới đây:

1. Tình hình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020: Thành lập, kiện toàn ban chỉ đạo các cấp, xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động BCE, tuyên truyền, kiểm tra, giám sát...

2. Tình hình phân bổ và giao vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020, tình hình lồng ghép giữa các chương trình, tình hình huy động nguồn lực và lồng ghép các nguồn vốn thực hiện chương trình các năm 2016 - 2019 và dự kiến năm 2020, tình hình giải ngân vốn của Chương trình.

3. Việc quản lý, điều hành và chấp hành các quy định trong quản lý chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu giai đoạn 2016 - 2020.

4. Các kết quả đạt được, trong đó làm rõ kết quả đạt được các mục tiêu đã được phê duyệt tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh giao, các Quyết định giao chương trình mục tiêu quốc gia; kết quả đạt được cụ thể các dự án thành phần (hỗ trợ cơ sở hạ tầng; phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo; truyền thông; đào tạo...); năng lực tăng thêm dự án hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng huyện nghèo, xã, Bản ĐBKK, biên giới, nông thôn mới...; các khó khăn, vướng mắc và các tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện, làm rõ các nguyên nhân khách quan, chủ quan, bài học kinh nghiệm và trách nhiệm của các cấp, các ngành.

5. Các giải pháp, chính sách cần triển khai đến hết kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của chương trình đề ra.

II- LẬP KẾ HOẠCH GIAI ĐOẠN 2021 – 2025

1. Dự kiến mục tiêu, chỉ tiêu trong giai đoạn 5 năm 2021-2025; nhiệm vụ cụ thể theo từng nội dung, dự án thành phần đạt được mục tiêu

2. Dự kiến nguồn lực để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, gồm: Nguồn ngân sách nhà nước (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương); nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác, nguồn vốn huy động khác.

3. Giải pháp cụ thể để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, gồm: điều hành, huy động nguồn lực, tổ chức thực hiện...

Biểu mẫu số 01

Sở, ngành/UBND các huyện, thành phố

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA 5 NĂM 2016-2020 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH 5 NĂM 2021-2025 CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

STT	Chương trình	ĐVT	Thực hiện kế hoạch 5 năm 202016-2020		Dự kiến kế hoạch 5 năm 2021-2025
			Mục tiêu 2016-2020 được cấp có thẩm quyền phê duyệt	Ước thực hiện mục tiêu 5 năm 2016-2020	
1	2	3	4	5	6
	TỔNG SỐ				
I	CHƯƠNG TRÌNH MTQG.....				
1	Chỉ tiêu 1....				
2	Chỉ tiêu 2....				
				
II	CHƯƠNG TRÌNH MTQG.....				
	Phân loại như mục I nêu trên				

**DANH MỤC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI
DỰ KIẾN SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2025**

TT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Dự kiến thời gian KC-HT	Năng lực thiết kế (<i>Dự kiến nội dung, quy mô đầu tư</i>)	Sự cần thiết/mục tiêu đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Văn bản của cấp có thẩm quyền về định hướng đầu tư dự án (nếu có)	Ghi chú
I	CHƯƠNG TRÌNH MTQG.....							
1	Ngành/lĩnh vực Dự án							
2	Dự án..... Ngành/lĩnh vực							
II	CHƯƠNG TRÌNH MTQG..... Phân loại như tại mục I							